

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nông Thị L;** sinh năm: 1990

Nơi ĐKKHKT: xóm N, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi làm việc hiện nay: Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- **Bị đơn: Anh Vi La H;** sinh năm: 1989

Địa chỉ: xóm N, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị L và anh Vi La H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị L và anh Vi La H.

- **Về nuôi con chung:** Công nhận sự thoả thuận giữa chị L và anh H về việc

sau khi ly hôn anh H sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Vi La Gia H sinh ngày 13/01/2012 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai có quyền cản trở.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung:** Công nhận sự thỏa thuận giữa chị L và anh H về việc chị L phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng, phương thức cấp dưỡng được thực hiện theo tháng, kể từ tháng 03 năm 2020 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên.

- **Về tài sản chung và vay nợ chung vợ chồng:** Chị L và anh H cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung cũng không có vay nợ chung.

- **Về án phí:** Chị L và anh H mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Chị L còn phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cho việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung. Chị L tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của anh H với tổng số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0001392 ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Nay, xác nhận chị L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã N;
- Lưu án văn;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Dong